

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2021/HS - ST
Ngày: 11-01-2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH
DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khương Minh Trí.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Phước Hải.

2/ Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Kiều Diễm – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Tuyết - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 06 và 11 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 297/2020/TLST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 343/2020/QĐXXST-HS ngày 24/12/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Huỳnh Văn T**, sinh năm 1973. Tại: Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi ĐKKTT: phường 4, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh. Trình độ học vấn: 11/12. Nghề nghiệp: Công nhân; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Phước Đ và bà Huỳnh Tuyết H; Bị cáo có vợ tên Lê Bích T và có 01 người con sinh năm 2002. Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 29/9/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh xét xử và tuyên phạt 06 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự theo Bản án hình sự sơ thẩm số 63/HSST; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 17/7/2020 và tạm giam cho đến nay; có mặt.

Bị hại: Công ty Cổ phần phát hành sách Thành phố Hồ Chí Minh; trụ sở: Số 60 – 62 Lê Lợi, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật của bị hại: Ông Phạm Minh T – Chức vụ: Tổng giám đốc; vắng mặt.

Người làm chứng:

1. Ông Vũ Hoàng Chương, sinh năm 1974, hộ khẩu thường trú: Số 75 khu chợ, phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

2. Ông Lương Văn Th, sinh năm 1968; hộ khẩu thường trú: Ấp PA, xã TP, huyện TS, tỉnh AG; tạm trú: Phường TT, Quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Văn T, Ngô Thị L, Trần Thiện L là bạn bè quen biết ngoài xã hội. Vào khoảng 07 giờ ngày 12/8/2011, T nảy sinh ý định đi tìm tài sản sơ hở để lấy trộm nhằm bán kiếm tiền tiêu xài nên T rủ L và L cùng đi đến Siêu thị Coopmart Bình Dương, địa chỉ tại phường Chánh Nghĩa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương để lấy trộm tài sản bán lấy tiền chia nhau thì L và L đồng ý. Thực hiện ý định trên, T chuẩn bị 02 (hai) túi ny lon cất giấu trong cốp xe mô tô nhãn hiệu Future Neo, màu đen, biển số 61L8-1540 và chở L còn L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu đỏ, biển số 67K8-7752 cùng nhau đi đến Siêu thị Coopmart Bình Dương. Khi đến nơi, Lành ở ngoài trông giữ xe còn Tuấn và Lộc đi vào khu quầy bán sách trong siêu thị và lấy trộm được 45 (bốn mươi lăm) cuốn sách giáo khoa các loại để cất giấu trong người rồi Tuấn và Lộc đi ra chỗ của Lành. Khi T và L vừa đi ra đến chỗ của L1 thì cùng lúc này Tổ tuần tra thuộc Công an phường Chánh Nghĩa phát hiện cả ba có dấu hiệu nghi vấn nên tiến hành kiểm tra thì T, L, L1 khai nhận vừa thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 45 (bốn mươi lăm) cuốn sách giáo khoa các loại nên Tổ tuần tra thuộc Công an phường Chánh Nghĩa tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T, L, L1 và thu giữ số vật chứng, gồm: 45 (bốn mươi lăm) cuốn sách giáo khoa các loại; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Future Neo, màu đen, biển số 61L8-1540 và 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Vũ Hoàng Chương; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu đỏ, biển số 67K8-7752 và 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Lương Văn Thanh; 01 (một) túi xách hình vuông có dây kéo màu đỏ; 01 (một) túi ny lon màu đỏ có dây rút màu đen; 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Samsung của Ngô Thị L; 01 (một) chiếc điện thoại hiệu Nokia 1680C của Trần Thiện L; 01 (một) chiếc điện thoại hiệu Nokia 1202 của Huỳnh Văn T; thu giữ tổng số tiền là 1.572.000 đồng (trong đó: Thu giữ của Huỳnh Văn T 820.000đồng; thu giữ của Trần Thiện L 400.000 đồng; thu giữ của Ngô Thị L 352.000 đồng); 02 (hai) Giấy phép lái xe mang tên Huỳnh Văn T và Trần Thiện L. Cùng ngày 12/8/2011, Công an phường Chánh Nghĩa đã chuyển hồ sơ vụ việc cùng các đối tượng Huỳnh Văn T, Ngô Thị L, Trần Thiện L và số vật chứng nêu trên đến Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Thủ Dầu Một để xử lý theo thẩm quyền.

Căn cứ Biên bản định giá tài sản ngày 17/8/2011 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Thủ Dầu Một kết luận: 45 (bốn mươi lăm) cuốn sách giáo khoa các loại có tổng trị giá là 3.402.000 (ba triệu bốn trăm lẻ hai ngàn) đồng.

Đối với 45 (bốn mươi lăm) cuốn sách giáo khoa các loại nêu trên, vào ngày 29/8/2011 Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Thủ Dầu Một đã giao trả lại cho chị Đỗ Lệ D, sinh năm 1973, cư trú tại ấp Long Bình, xã Long Hiệp, huyện Bến Lức, tỉnh Long An là người được ông Phạm Minh Thuận – Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Phát hành sách thành phố Hồ Chí Minh (Fahasa) ủy quyền theo Quyết định xử lý vật chứng số 271 ngày 28/8/2011. Hiện chị Diễm không có yêu cầu gì khác đối với Huỳnh Văn Tuấn cùng các đồng phạm.

Vào ngày 24/4/2012, Tòa án nhân dân thị xã Thủ Dầu Một đã tiến hành xét xử và tuyên phạt: Ngô Thị L mức án 18 tháng tù, Trần Thiện L mức án 09 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009 theo Bản án hình sự sơ thẩm số 85/2012/HSST. Trong bản án trên cũng đã tiến hành xử lý vật chứng đã thu giữ, cụ thể như sau:

- Tịch thu, sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Future Neo, màu đen, biển số 61L8-1540 và 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Vũ Hoàng Chg; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu đỏ, biển số 67K8-7752 và 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Lương Văn Th;

- Trả lại cho Ngô Thị L: 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Samsung và số tiền 352.000 (ba trăm năm mươi hai ngàn) đồng;

- Trả lại cho Trần Thiện L: 01 chiếc điện thoại di động hiệu nokia 1680C; 01 (một) Giấy phép lái xe mang tên Trần Thiện Lành; 01 (một) Giấy chứng minh nhân dân mang tên Trần Thiện L và số tiền 400.000 (bốn trăm ngàn) đồng.

Đối với Huỳnh Văn Tn do đã bỏ trốn trong quá trình điều tra nên số vật chứng đã thu giữ của T, gồm: 01 (một) chiếc điện thoại Nokia 1202; 01 (một) Giấy chứng minh nhân dân mang tên Huỳnh Văn T, 01 (một) Giấy phép lái xe mang tên Huỳnh Văn T và số tiền 820.000 (tám trăm hai mươi ngàn) đồng (thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 1079 ngày 28/11/2011 của Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Thủ Dầu Một – Nay là Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Thủ Dầu Một), đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một quyết định trả lại cho Huỳnh Văn T.

Cáo trạng số 301/CT-VKS-HS ngày 04/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Huỳnh Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng. Căn cứ tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Huỳnh Văn T mức hình phạt tù 01 năm 09 tháng tù đến 02 năm tù.

Về biện pháp tư pháp, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Trả lại cho bị cáo Huỳnh Văn T 01 (một) chiếc điện thoại Nokia 1202; 01 (một) Giấy chứng minh nhân dân mang tên Huỳnh Văn Tuấn, 01 (một) Giấy phép lái xe mang tên Huỳnh Văn Tuấn và số tiền 820.000 (tám trăm hai mươi ngàn) đồng.

Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Huỳnh Văn T trình bày: Thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Trong lời nói sau cùng, bị cáo T xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Văn T thừa nhận toàn bộ hành vi vi phạm pháp luật như nội dung cáo trạng truy tố đối với bị cáo. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản hỏi cung bị can, lời khai của người chứng kiến, Biên bản định giá tài sản cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận: Khoảng 07 giờ ngày 12/8/2011, tại Siêu thị Coopmart Bình Dương, thuộc phường Chánh Nghĩa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, bị cáo Huỳnh Văn Tuấn là người rủ rê và cùng với các đồng phạm khác là Ngô Thị Lộc, Trần Thiện Lành thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 45 (bốn mươi lăm) cuốn sách giáo khoa các loại, có tổng trị giá là 3.402.000 (ba triệu bốn trăm lẻ hai ngàn) đồng của Công ty Cổ phần Phát hành sách thành phố Hồ Chí Minh (Fahasa). Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Xét thấy bị cáo Huỳnh Văn T cùng Ngô Thị L, Trần Thiện L lợi dụng bị hại sơ hở trong việc quản lý tài sản để lén lút chiếm đoạt tài sản hợp pháp của bị hại được pháp luật bảo vệ đã gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây tâm lý hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản, bị cáo nhận thức rõ hành vi lén lút trộm cắp tài sản của người khác là hành vi sai trái, vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo lại tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý, điều này thể hiện bị cáo là người lười lao động, khó cải tạo, không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân để trở thành người có ích

cho xã hội. Trong vụ án này, bị cáo giữ vai trò đầu vụ, là người rủ rê và cùng Ngô Thị L, Trần Thiện L thực hiện hành vi phạm tội. Ngoài ra, sau khi bị cơ quan công an bắt phạm tội quả tang, bị cáo đã bỏ trốn và bị bắt theo lệnh truy nã. Do vậy, cần phải có mức án nghiêm khắc đối với bị cáo để đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo. Cần phải xử bị cáo T mức án cao hơn mức án mà Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một đã xét xử đối với bị cáo Ngô Thị L và Trần Thiện L tại Bản án hình sự sơ thẩm số 85/2012/HSST ngày 24/4/2012. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét đánh giá nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo để có một bản án đúng người, đúng tội và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích, nhưng lại tiếp tục phạm tội mới với lỗi cố ý do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Tài sản được thu hồi và giao trả bị hại. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản mà bị cáo Huỳnh Văn T cùng các đồng phạm chiếm đoạt đã được Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã (nay là thành phố) Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương giao trả lại cho bị hại Công ty Cổ phần Phát hành sách thành phố Hồ Chí Minh (Fahasa) theo Quyết định xử lý vật chứng số 271 ngày 28/8/2011. Bị hại không có yêu cầu gì khác đối với bị cáo Huỳnh Văn T. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Trả lại cho bị cáo Huỳnh Văn T 01 (một) chiếc điện thoại Nokia 1202; 01 (một) Giấy chứng minh nhân dân mang tên Huỳnh Văn T, 01 (một) Giấy phép lái xe mang tên Huỳnh Văn T và số tiền 820.000 (tám trăm hai mươi ngàn) đồng vì đây là các tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến tội phạm.

Đối với 01 (một) điện thoại Nokia 1208 mà cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ (theo biên bản giao nhận vật chứng số 1079 ngày 28/11/2011 của Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã (nay là thành phố) Thủ Dầu Một và Công an thị xã (nay là thành phố) Thủ Dầu Một), liên quan đến hành vi phạm tội của Chung Thị H, tuy nhiên H đã bỏ trốn nên cơ quan cảnh sát điều tra sẽ xử lý sau. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết đối với chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 1208 nêu trên trong vụ án này.

[8] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào các Điều 136, 260, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1/ Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2/ Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn T 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/7/2020.

3/ Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét giải quyết.

4/ Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Trả lại cho bị cáo Huỳnh Văn T 01 (một) chiếc điện thoại Nokia 1202; 01 (một) Giấy chứng minh nhân dân số 022701880 tên Huỳnh Văn Tuấn, 01 (một) Giấy phép lái xe số T569328 tên Huỳnh Văn Tuấn và số tiền 820.000 (tám trăm hai mươi ngàn) đồng.

Tiếp tục tạm giữ 01 (một) điện thoại Nokia 1208.

(Thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 1079 ngày 28/11/2011 của Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã (nay là thành phố) Thủ Dầu Một và Công an thị xã (nay là thành phố) Thủ Dầu Một; Các Ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử số 46 ngày 30/9/2011 và số 17 ngày 14/3/2012 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã (nay là thành phố) Thủ Dầu Một).

5/ Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

Buộc bị cáo Huỳnh Văn T nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

- Chi cục THADS thành phố Thủ
Đầu Một;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

Nguyễn Khương Minh Trí